

Bản án số: 34 /2024/HS- ST

Ngày: 08-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Bà Nguyễn Thị Chân

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lưu Đình Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Công Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 08/4/2024 tại Phòng xét xử trực tuyến, trụ sở tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 28/2024/HSST ngày 14/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 22/3/2024 đối với bị cáo:

NGÔ VĂN G, sinh năm 1984; Nơi đăng ký HKTT: Xóm 5, xã ĐH, huyện KS, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở hiện tại: Lang thang, không có nơi ở cố định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Viết Ngh (đã chết) và bà Trịnh Thị Th; Có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1982. Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 03/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 02- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Lưu Văn Đ**, sinh năm 1999, trú tại: xóm Đ, xã NM, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 25/12/2023, tổ công tác Công an xã YT phối hợp với Công an xã YV làm nhiệm vụ tại khu vực đường vào trường THCS YV thuộc xã YV, GL, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Ngô Văn G đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lưu Văn Đ. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở Công an xã YV lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Thu giữ của Ngô Văn G: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa 02 gói giấy bạc màu trắng, mỗi gói giấy bạc màu trắng nhỏ đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, màu đỏ, số IMEI: 358625103184794, bên trong có lắp sim; 01 xe máy kiểu dáng Honda Dream, màu nâu, BKS 28S4-5793, số máy V2S152FMH304504, số khung RL1WCHSUM7B304504, xe cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của Lưu Văn Đ: 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, bên trong có lắp sim, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,127gam*”.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn G và Lưu Văn Đ khai: Khoảng hơn 12h ngày 25/12/2023, G đang ở khu vực YV, GL, Hà Nội thì Đ gọi điện cho G hỏi mua 500.000đồng ma túy loại Heroine. G đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy cho Đ tại khu vực đối diện cổng trường THCS YV. Sau đó, G điều khiển xe máy Honda Dream, màu nâu, BKS 28S4-5793 đi đến khu vực TS, Bắc Ninh gặp mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, đứng ở lề đường 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, G cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi đến chỗ hẹn gặp Đ. Khoảng 12h40’ cùng ngày G gặp Đ, Đ chuẩn bị đưa tiền cho G để lấy ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Đối tượng bán ma túy cho Ngô Văn G, quá trình điều tra không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra Công an huyện GL không có căn cứ xử lý.

Đối với Lưu Văn Đ là người mua ma túy của Ngô Văn G nhưng chưa nhận được ma túy, qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy. Hành vi của Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý

Chiếc xe máy kiểu dáng Honda Dream, màu nâu, BKS 28S4-5793, số máy: V2S152FMH304504, số khung: RL1WCHSUM7B304504 thu giữ của G. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên thuộc quyền sở hữu G. Ngày 25/12/2023

G sử dụng chiếc xe máy trên thực hiện hành vi phạm tội. Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện GL đã thu giữ để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đỏ, số IMEI: 358625103184794, bên trong lắp sim số 0969311601 thu giữ của bị can G; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, bên trong lắp sim số 0325412822 và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Lưu Văn Đ đều liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện GL đã thu giữ để xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSGL ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Ngô Văn G về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn G phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Văn G từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo
- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung công 500.000đ; 01 chiếc xe máy kiểu dáng Honda Dream, màu nâu, BKS 28S4-5793, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đỏ, bên trong lắp sim số 0969311601; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, bên trong lắp sim số 0325412822.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn G khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng

của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 25/12/2023, tại khu vực đường vào trường THCS YV thuộc thôn LC, xã YV, huyện GL, thành phố Hà Nội, bị cáo Ngô Văn G đang có hành vi cất giữ trái phép 0,127 gam ma túy loại Heroin mục đích để bán cho Lưu Văn Đ kiếm lời thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức được ma túy bị nhà nước cấm người dân lưu hành. Bị cáo cũng hiểu rõ tác hại của ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và lây lan các bệnh truyền nhiễm, nhưng do bị cáo muốn kiếm lời để lấy tiền tiêu sài nên đã cố tình mua bán trái phép chất ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần tiếp tục phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mọi thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối tượng bán ma túy cho Ngô Văn G, do bị cáo không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lưu Văn Đ mua ma túy của Ngô Văn G để sử dụng, nhưng chưa mua được. Qua xét nghiệm, Đ âm tính với chất ma túy, Cơ quan điều tra không xử lý gì đối với Đ là phù hợp.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo, sau khi đã trích mẫu giám định;

Chiếc xe máy kiểu dáng Honda Dream, màu nâu, BKS 28S4-5793, số máy: V2S152FMH304504, số khung: RL1WCHSUM7B304504 thu giữ của G do G mua của người không rõ nhân thân, xe không phải là vật chứng trong vụ án nào nên thuộc quyền sở hữu của G. Ngày 25/12/2023 G sử dụng chiếc xe máy trên đi mua ma túy và đi bán ma túy cho Đ, cần tịch thu sung công.

01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đỏ, số IMEI 358625103184794 bên trong lắp sim số 0969311601 của bị cáo G; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, bên trong lắp sim số 0325412822 và số tiền 500.000đồng thu giữ của Lưu Văn Đ đều liên quan hành vi mua bán ma túy, cần tịch thu sung công.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.
- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn G phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Văn G 26 (hai mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 0,106 gam ma túy loại Heroine (đã trích mẫu giám định 0,021gam); Tịch thu sung công số tiền 500.000đồng; 01 xe máy kiểu dáng Honda Dream, màu nâu, BKS 28S4-5793, số máy: V2S152FMH304504, số khung: RL1WCHSUM7B304504 xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đỏ, số IMEI 358625103184794 bên trong lắp sim số 0969311601 và 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, bên trong lắp sim số 0325412822 đều là máy cũ đã qua sử dụng. (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 14/3/2024 và Biên lai thu tiền Ký hiệu BLTT/23 số 0003853 ngày 25/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GL).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần dân sự có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh